PHỤ LỤC VI
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC TÁI CẤU TRÚC DỰA TRÊN DỮ LIỆU TRONG LĨNH VỰC HOÀ GIẢI THƯƠNG MẠI THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TƯ PHÁP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2133 /QĐ-BTP ngày 26 tháng 9 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC TÁI CẤU TRÚC DỰA TRÊN DỮ LIỆU LĨNH VỰC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TƯ PHÁP

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL là căn cứ sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1.	1.008907	Cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại	Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu	Hoà giải thương mại	Sở Tư pháp, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh,
2.	1.009284	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu	Hoà giải thương mại	Sở Tư pháp

PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC TÁI CẤU TRÚC DỰA TRÊN DỮ LIỆU LĨNH VỰC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI CẤP TỈNH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TƯ PHÁP

1. Cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại

Trình tự thực hiện:

- Công dân Việt Nam có đủ tiêu chuẩn hòa giải viên thương mại muốn thành lập Trung tâm hòa giải thương mại thì gửi hồ sơ đề nghị thành lập qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố nơi Trung tâm đặt trụ sở hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

-Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố xem xét, cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố xem xét, cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại.

- Người đề nghị thành lập Trung tâm hòa giải thương mại nhận kết quả tại Sở Tư pháp nơi mình nộp hồ sơ.

- Trong quá trình thẩm tra hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không yêu cầu các sáng lập viên nộp Bằng tốt nghiệp đại học trở lên khi khai thác, sử dụng được thông tin trên cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục và đào tạo (học bạ, văn bằng) để thay thế Bằng tốt nghiệp đại học trở lên của các sáng lập viên.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Sở Tư pháp nơi Trung tâm hoà giải thương mại đặt trụ sở hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (Đã đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình).

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị thành lập Trung tâm hòa giải thương mại theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành kèm danh sách sáng lập viên;

- Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy tờ chứng minh sáng lập viên đủ tiêu chuẩn hòa giải viên thương mại quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại;

- Dự thảo Quy tắc hòa giải của Trung tâm. Nội dung của Quy tắc hòa giải của Trung tâm không được trái quy định của pháp luật.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

-Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố xem xét, cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố xem xét, cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Sáng lập viên thành lập Trung tâm hoà giải thương mại

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

- Công dân Việt Nam có đủ tiêu chuẩn hòa giải viên thương mại quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 22/2017/NĐ-CP:

- Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ luật dân sự; có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín, độc lập, vô tư, khách quan;

- Có trình độ đại học trở lên và đã qua thời gian công tác trong lĩnh vực được đào tạo từ 02 năm trở lên;

- Có kỹ năng hòa giải, hiểu biết pháp luật, tập quán kinh doanh, thương mại và các lĩnh vực liên quan.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu TP-HGTM-02 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp;

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.

- *Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.*

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

- Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp.

- Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Mẫu TP-HGTM-02
(Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI

Kính gửi:

- Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố (1);
- Sở Tư pháp (1);

Chúng tôi gồm các sáng lập viên có tên sau đây (ghi rõ và đầy đủ thông tin vào các cột dưới đây):

STT	**Họ và tên**	**Ngày, tháng, năm sinh**	**Giới tính (2)**	**Quốc tịch (3)**	**Số Thẻ CCCD/ Số định danh cá nhân; Ngày, tháng, năm cấp CCCD (4); Nơi cấp CCCD (5)**	**Nơi thường trú (6)**	**Nghề nghiệp**
1	2	3	4	5	6	7	8

Đề nghị thành lập Trung tâm hòa giải thương mại với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Trung tâm hòa giải thương mại *(ghi tên gọi đầy đủ bằng chữ in hoa):*

……

……

Tên viết tắt *(nếu có)*: …….

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài *(nếu có)*:

……

2. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên *(ghi bằng chữ in hoa)*:…….....

Chức vụ:.....

Quốc tịch:.....

3. Địa điểm đặt trụ sở:.....

.....

4. Lĩnh vực hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại:

……

……

……

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm:

1.…… ……..

2. ……..……

Tỉnh (thành phố), ngày…. tháng……năm…

Các sáng lập viên

(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

Ghi chú:

1. Thông tin số (1): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại;

2.Các thông tin số (2), (3), (4), (5, (6)):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

2. Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc

Trình tự thực hiện:

- Người có đủ tiêu chuẩn hòa giải viên thương mại muốn trở thành hòa giải thương mại vụ việc thì lập hồ sơ đề nghị đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố nơi người đó thường trú, nơi người đó tạm trú nếu người đề nghị đăng ký là người nước ngoài hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

-Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp ghi tên người đề nghị đăng ký vào danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc và công bố danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành;

- Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Bằng tốt nghiệp đại học hoặc Bằng sau đại học *(Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không yêu cầu người đề nghị nộp Bằng tốt nghiệp đại học trở lên khi khai thác, sử dụng được thông tin trên cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục và đào tạo (học bạ, văn bằng) để thay thế Bằng tốt nghiệp đại học trở lên của người đề nghị)*.

- Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy tờ chứng minh đã qua thời gian công tác trong lĩnh vực được đào tạo từ 02 năm trở lên có xác nhận của cơ quan, tổ chức nơi người đó làm việc.

- Giấy tờ do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp hoặc công chứng, chứng thực ở nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: ghi tên vào danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc và công bố danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Người đề nghị đăng ký phải có đủ tiêu chuẩn hòa giải viên thương mại.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu TP-HGTM-01 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp;

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.

- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

- Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp.

-Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Mẫu TP-HGTM-01
(Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP)

Ảnh
4cm x 6cm

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ LÀM HÒA GIẢI VIÊN THƯƠNG MẠI VỤ VIỆC

Kính gửi: Sở Tư pháp (1)

Tên tôi là *(ghi bằng chữ in hoa)*:
.....

Tôi đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc với các nội dung sau đây:

1. Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):.....Giới tính (2):.....

Ngày, tháng, năm sinh:……/……../……Quốc tịch (3): .....

Số Thẻ căn cước/ Số Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân:
……...……...

Ngày cấp (4): ……/……/……. Nơi cấp (5): ……...

Nơi thường trú (6):..…….....

……...……...

Nơi ở hiện tại (7):..…….....

……...……...

Điện thoại:.....……...…… …….....

Email:…….....

2. Nghề nghiệp:……..

Tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của hòa giải viên thương mại theo quy định pháp luật.

Tài liệu gửi kèm:

1.……..

2. ……..

Tỉnh (thành phố), ngày…… tháng….. năm…
Người làm đơn
(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

Ghi chú:

1. Thông tin số (1): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi hòa giải viên thương mại vụ việc thường trú.

2. Các thông tin số (2), (3), (4), (5), (6), (7):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.